

Số: 272/KH-UBND

Sơn Dương, ngày 30 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Sơn Dương, giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Kế hoạch 242/KH-UBND ngày 25/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2026 - 2030;

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch chuyển đổi số xã Sơn Dương giai đoạn 2026-2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của tỉnh phù hợp với điều kiện thực tế của xã Sơn Dương nhằm xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính và phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong toàn bộ hoạt động của UBND xã; đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu số; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp khi tiếp cận các dịch vụ công.

- Phát huy vai trò của chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội; thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong sản xuất nông nghiệp, thương mại, dịch vụ, quảng bá sản phẩm OCOP, phát triển kinh tế nông thôn; nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

- Nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và toàn thể Nhân dân; từng bước hình thành công dân số, xã hội số trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai chuyển đổi số phải bảo đảm đồng bộ, thống nhất với các chương trình, kế hoạch của Trung ương và của tỉnh; gắn với cải cách hành chính, thực hiện Đề án 06, xây dựng chính quyền địa phương hai cấp và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Các nhiệm vụ phải có trọng tâm, trọng điểm; phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, tiết kiệm và tránh đầu tư dàn trải.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số thuộc lĩnh vực được phân công.

- Đẩy mạnh huy động các nguồn lực xã hội; tăng cường phối hợp giữa cơ quan nhà nước với doanh nghiệp viễn thông, công nghệ số, các tổ chức chính trị - xã hội trong triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Bảo đảm an toàn thông tin mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an ninh mạng trong quá trình triển khai các hệ thống thông tin và nền tảng số.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng chính quyền số của xã Sơn Dương hoạt động công khai, minh bạch, hiện đại; nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp thông qua việc ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công.

- Đẩy mạnh phát triển kinh tế số gắn với lợi thế của địa phương; khuyến khích các hợp tác xã, doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm; phát triển thương mại điện tử đối với các sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP và sản phẩm đặc trưng của xã.

- Phát triển xã hội số toàn diện; nâng cao kỹ năng số cho người dân; thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử VNeID, hồ sơ sức khỏe điện tử và các nền tảng số thiết yếu khác.

- Xây dựng môi trường số an toàn, lành mạnh; bảo đảm an toàn thông tin mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân; nâng cao năng lực ứng phó với các nguy cơ mất an toàn thông tin.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Phát triển chính quyền số

- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính của xã được thực hiện dưới dạng điện tử, ký số theo quy định.

- 100% cán bộ, công chức sử dụng thành thạo các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh trong xử lý công việc.

- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình.

- Phần đầu 100% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng và trước hạn.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến phát sinh hằng năm đạt từ 90% trở lên.

- Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với việc giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.

2.2. Phát triển dữ liệu số

- Hoàn thành số hóa hồ sơ lưu trữ hình thành trong hoạt động của UBND xã theo lộ trình của tỉnh.

- 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa và tái sử dụng theo quy định.

- Duy trì, cập nhật đầy đủ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của xã; bảo đảm dữ liệu "đúng - đủ - sạch - sống", phục vụ hiệu quả công tác quản lý và chỉ đạo, điều hành.

2.3. Phát triển kinh tế số

- 100% hợp tác xã hoạt động hiệu quả trên địa bàn ứng dụng nền tảng số trong quản lý và tiêu thụ sản phẩm.

- 100% sản phẩm OCOP của xã được quảng bá trên môi trường số; khuyến khích đưa lên các sàn thương mại điện tử.

- Trên 90% hộ kinh doanh sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

- Phần đầu tất cả các cơ sở sản xuất, kinh doanh đủ điều kiện sử dụng hóa đơn điện tử và các nền tảng quản lý số.

2.4. Phát triển xã hội số

- Trên 90% người dân trưởng thành có tài khoản định danh điện tử mức 2.

- Trên 90% người dân trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông.

- 100% trường học trên địa bàn duy trì ứng dụng học bạ số, quản lý giáo dục trên nền tảng số.

- 100% thôn duy trì hoạt động hiệu quả Tổ công nghệ số cộng đồng, hỗ trợ người dân tiếp cận và sử dụng các nền tảng số.

- 100% người dân có khả năng tiếp cận các kênh truyền thông chính thống trên nền tảng số

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo; nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Tiếp tục quán triệt, triển khai đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội và cải cách hành chính của địa phương.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, các trường học, trạm y tế và trưởng thôn chịu trách nhiệm trực tiếp trước Chủ tịch UBND xã về kết quả triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số thuộc lĩnh vực quản lý.

- Đưa kết quả thực hiện chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 vào tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức và các cơ quan, đơn vị hằng năm.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện chuyển đổi số.

2. Phát triển chính quyền số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

- Đẩy mạnh ứng dụng đồng bộ các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh trong hoạt động quản lý, điều hành; thực hiện xử lý công việc hoàn toàn trên môi trường điện tử, bảo đảm liên thông, đồng bộ giữa các cấp chính quyền.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã; tăng tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến; khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến.

- Triển khai thực hiện hiệu quả việc ký số, lưu trữ điện tử, quản lý hồ sơ điện tử; hạn chế tối đa việc sử dụng văn bản giấy trong trao đổi công việc giữa các cơ quan hành chính.

- Tăng cường khai thác dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành; sử dụng các phần mềm quản lý công việc, lịch công tác, báo cáo thống kê, quản lý cán bộ, quản lý tài chính và các hệ thống chuyên ngành do tỉnh triển khai.

- Từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), trợ lý số và các công nghệ mới trong tổng hợp báo cáo, tra cứu văn bản, giải quyết thủ tục hành chính và hỗ trợ người dân tiếp cận thông tin.

3. Phát triển dữ liệu số, xây dựng nền tảng quản trị dựa trên dữ liệu

- Tổ chức rà soát, chuẩn hóa, cập nhật và khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của xã; bảo đảm dữ liệu chính xác, đầy đủ, đồng bộ và thường xuyên được cập nhật.

- Thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu hình thành trong hoạt động của UBND xã, đặc biệt là hồ sơ phát sinh sau khi sáp nhập đơn vị hành chính; từng bước hình thành kho lưu trữ số phục vụ khai thác lâu dài.

- Tiếp tục rà soát, cập nhật dữ liệu hộ tịch, người có công, bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo, giáo dục, y tế, đất đai, môi trường, xây dựng và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo quy định.

- Khai thác hiệu quả dữ liệu dân cư, dữ liệu định danh điện tử và các cơ sở dữ liệu quốc gia phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, giảm yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu.

- Thực hiện nguyên tắc "dữ liệu đúng - đủ - sạch - sống"; bảo đảm việc chia sẻ, khai thác dữ liệu đúng quy định của pháp luật.

4. Phát triển hạ tầng số, trang thiết bị và nền tảng công nghệ

- Đầu tư, nâng cấp hệ thống máy tính, máy quét, máy in, thiết bị ký số và các trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số tại Trung tâm phục vụ Hành chính công, các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc.

- Tiếp tục duy trì hệ thống mạng nội bộ, mạng truyền số liệu chuyên dùng; bảo đảm các điều kiện kỹ thuật phục vụ làm việc trên môi trường số.

- Từng bước triển khai bảng tin điện tử công cộng tại trung tâm xã và các khu vực đông dân cư nhằm phục vụ tuyên truyền chủ trương, chính sách, cảnh báo thiên tai, thông tin cải cách hành chính và chuyển đổi số.

- Khuyến khích các trường học, trạm y tế, nhà văn hóa và điểm sinh hoạt cộng đồng mở rộng điểm truy cập Wi-Fi phục vụ người dân.

5. Phát triển kinh tế số gắn với thể mạnh của địa phương

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong sản xuất nông nghiệp; khuyến khích các hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp và hộ sản xuất ứng dụng phần mềm quản lý sản xuất, truy xuất nguồn gốc, nhật ký điện tử và các nền tảng thương mại điện tử.

- Hỗ trợ các chủ thể OCOP, hợp tác xã và hộ sản xuất xây dựng thương hiệu số; quảng bá sản phẩm trên các nền tảng thương mại điện tử, mạng xã hội và sàn giao dịch trực tuyến.

- Khuyến khích các hộ kinh doanh áp dụng hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, mã QR và các hình thức thanh toán số.

- Phối hợp với các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông tổ chức tập huấn kỹ năng kinh doanh trên nền tảng số cho các hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ kinh doanh.

- Khuyến khích phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp thông minh, ứng dụng cảm biến, hệ thống tưới tiết kiệm, công nghệ số trong quản lý vùng trồng và tiêu thụ sản phẩm.

6. Phát triển xã hội số, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân

- Tiếp tục triển khai sâu rộng Phong trào "Bình dân học vụ số"; phổ cập kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

- Duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn; hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng VNeID, tài khoản định danh điện tử, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số thiết yếu.

- Phối hợp với ngành y tế triển khai hiệu quả hồ sơ sức khỏe điện tử, sổ sức khỏe điện tử, đăng ký khám chữa bệnh trực tuyến và các ứng dụng y tế số.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục; sử dụng học bạ số, hồ sơ điện tử, học liệu số; nâng cao năng lực số cho đội ngũ giáo viên và học sinh.

- Khuyến khích người dân sử dụng các nền tảng số trong học tập, sản xuất, kinh doanh và tiếp cận thông tin chính thống.

7. Bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng

- Triển khai đầy đủ các quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Thực hiện sao lưu dữ liệu định kỳ; kiểm tra, rà soát các thiết bị công nghệ thông tin; kịp thời khắc phục các lỗi hỏng bảo mật.

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức và Nhân dân; cảnh báo các phương thức, thủ đoạn lừa đảo trên không gian mạng.

- Đầu tư, triển khai hệ thống tường lửa (Firewall) tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Sơn Dương và Trung tâm Phục vụ hành chính công xã nhằm tăng cường bảo vệ hạ tầng mạng, hệ thống thông tin và dữ liệu của cơ quan nhà nước. Hệ thống tường lửa phải đáp ứng yêu cầu kiểm soát, giám sát lưu lượng truy cập, ngăn chặn các cuộc tấn công mạng, phát hiện và xử lý kịp thời các nguy cơ mất an toàn thông tin; bảo vệ các hệ thống thông tin dùng chung, hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Phối hợp với Công an xã và các cơ quan chức năng trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

8. Phát triển nguồn nhân lực và nâng cao kỹ năng số

- Phối hợp thực hiện đào tạo, bồi dưỡng hằng năm về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Khuyến khích cán bộ tự học, tự nghiên cứu, cập nhật kiến thức mới về trí tuệ nhân tạo, dữ liệu số, an toàn thông tin và các công nghệ mới.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh, các doanh nghiệp công nghệ tổ chức tập huấn, hướng dẫn kỹ năng sử dụng các nền tảng số cho người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ công nghệ số cộng đồng.

- Phát huy vai trò của đoàn viên thanh niên trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận công nghệ số và chuyển đổi số.

9. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, huy động nguồn lực và tăng cường hợp tác

- Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền về chuyển đổi số thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, Trang thông tin của xã, mạng xã hội và các hội nghị tại các thôn trên địa bàn.

- Lồng ghép các nhiệm vụ chuyển đổi số với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tăng cường phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp công nghệ số, ngân hàng, bưu điện và các tổ chức có liên quan trong triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn.

- Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, các chương trình, dự án và nguồn xã hội hóa để đầu tư phát triển hạ tầng, trang thiết bị và các hoạt động chuyển đổi số.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ các nguồn sau: Ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; Nguồn hỗ trợ từ ngân sách cấp trên theo các chương trình, đề án, dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Nguồn xã hội hóa, tài trợ, viện trợ và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Nguyên tắc sử dụng kinh phí

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Khoa học và Công nghệ, Luật Chuyển đổi số và các quy định hiện hành.

Ưu tiên bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ trọng tâm, cấp thiết như:

- + Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, mạng nội bộ và thiết bị phục vụ công tác chuyên môn;
- + Mua sắm, bổ sung máy tính, máy quét, thiết bị ký số và các thiết bị phục vụ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả;
- + Số hóa hồ sơ, tài liệu lưu trữ của UBND xã;
- + Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách và Tổ công nghệ số cộng đồng;
- + Tuyên truyền, phổ biến kiến thức chuyển đổi số và triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số";
- + Xây dựng bảng tin điện tử công cộng, điểm truy cập Wi-Fi công cộng tại trung tâm xã và các khu vực đông dân cư khi có đủ điều kiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Tham mưu Chủ tịch UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị.
- Thực hiện số hóa hồ sơ hộ tịch; Khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là đầu mối tham mưu UBND xã về công tác chuyển đổi số. Xây dựng kế hoạch hằng năm và các chương trình, đề án cụ thể để tổ chức thực hiện.
- Chủ trì theo dõi các chỉ tiêu về cải cách hành chính, chuyển đổi số, chính quyền số; tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ sơ kết, tổng kết và báo cáo cấp có thẩm quyền.
- Chủ trì triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số"; hướng dẫn hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn.

- Tham mưu tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức và Nhân dân.

- Phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp viễn thông triển khai các nền tảng số, các giải pháp chuyển đổi số trên địa bàn.

- Phối hợp với các doanh nghiệp truyền thông, Trung tâm Dịch vụ công tuyên truyền về chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh cơ sở, Cổng thông tin điện tử và các nền tảng số, tuyên truyền pháp luật về chuyển đổi số, bảo vệ dữ liệu cá nhân và giao dịch điện tử.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu chuyển đổi số để tham mưu cho UBND xã báo cáo cơ quan cấp trên.

3. Phòng Kinh tế

- Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số theo quy định.

- Kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật.

- Tham mưu huy động các nguồn lực xã hội hóa để thực hiện chuyển đổi số. Tham mưu triển khai số hóa hồ sơ thuộc lĩnh vực đất đai, xây dựng, môi trường.

- Rà soát, cập nhật dữ liệu địa chính theo quy định; phối hợp khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu đất đai phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Phối hợp triển khai các mô hình ứng dụng công nghệ số trong quản lý đất đai, môi trường và xây dựng nông thôn mới.

4. Trung tâm Phục vụ Hành chính công

- Hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần; tạo lập tài khoản, nộp hồ sơ trực tuyến, tra cứu kết quả giải quyết thủ tục hành chính và sử dụng các tiện ích số theo quy định.

- Theo dõi hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả; tham mưu các giải pháp nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, tỷ lệ thanh toán trực tuyến và mức độ hài lòng của người dân.

- Thực hiện số hóa đầy đủ hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; bảo đảm dữ liệu được cập nhật, lưu trữ và tái sử dụng theo quy định, hạn chế việc người dân phải cung cấp lại thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu.

- Phối hợp với Công an xã, Văn phòng HĐND và UBND xã hướng dẫn người dân khai thác, sử dụng tài khoản định danh điện tử (VNeID), chữ ký số cá nhân (khi được triển khai), thanh toán trực tuyến và các tiện ích số phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện tiếp nhận và hướng dẫn thanh toán phí, lệ phí bằng phương thức điện tử; khuyến khích người dân sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch thủ tục hành chính, thời hạn giải quyết, phí, lệ phí và kết quả giải quyết theo quy định; thường xuyên cập nhật, niêm yết đầy đủ các thủ tục hành chính trên hệ thống điện tử và tại Bộ phận Một cửa.

5. Công an xã

- Triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn. Hướng dẫn, hỗ trợ người dân đăng ký, kích hoạt và sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID.

- Khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

- Phối hợp tuyên truyền, phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng; hướng dẫn người dân phòng chống lừa đảo trực tuyến.

- Tham mưu bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn.

6. Trung tâm Dịch vụ công

- Chủ trì xây dựng và thực hiện các chuyên mục, tin, bài tuyên truyền về chuyển đổi số, cải cách hành chính, Đề án 06 và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tăng cường tuyên truyền, phổ biến kỹ năng số, nâng cao nhận thức của người dân về chuyển đổi số và các nền tảng số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

7. Trạm Y tế xã

- Tham mưu triển khai thực hiện sử dụng Sổ sức khỏe điện tử VNeID khi đi khám chữa bệnh và các nền tảng khám, chữa bệnh số theo hướng dẫn của ngành Y tế.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám chữa bệnh, tiêm chủng, quản lý thuốc và chăm sóc sức khỏe ban đầu. Tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng y tế số.

8. Các trường học trên địa bàn

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy và học tập. Sử dụng hiệu quả học bạ số, hồ sơ điện tử, học liệu số và các nền tảng dạy học trực tuyến.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng số, kỹ năng sử dụng Internet an toàn cho học sinh. Phối hợp tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số cho phụ huynh học sinh và cộng đồng.

9. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ, công tác huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và cải cách hành chính quân sự.

- Phối hợp với Công an xã bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia chuyển đổi số.

- Phối hợp triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số"; hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn.

11. Trưởng các thôn, Tổ công nghệ số cộng đồng

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia chuyển đổi số. Hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử và các nền tảng số.

- Rà soát nhu cầu hỗ trợ về chuyển đổi số của người dân; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc với UBND xã.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động phổ cập kỹ năng số tại cộng đồng; hỗ trợ người cao tuổi, người yếu thế tiếp cận các dịch vụ số.

VI. CHẾ ĐỘ KIỂM TRA, BÁO CÁO

- Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức triển khai các nhiệm vụ bảo đảm đúng tiến độ và chất lượng. Định kỳ **6 tháng (trước ngày 8/6)** và **hàng năm (trước ngày 8/12)** hoặc khi có yêu cầu đột xuất, các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (Qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số xã Sơn Dương giai đoạn 2026 - 2030. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các thôn, tổ công nghệ số cộng đồng căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, tiến độ. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về UBND xã (Qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, xem xét./.

Nơi nhận:

- TTr Đảng ủy, HĐND xã (B/cáo);;
- Chủ tịch, các phó CT UBND xã (C/đạo);
- UBMTTQ, các TC CT-XH (P/hợp);
- Các phòng chuyên môn;
- Công an xã;
- Trạm y tế;
- Các trường học;
- Các Tổ CNSCĐ trên toàn xã;
- Các doanh nghiệp;
- Các hộ sản xuất, kinh doanh;
- Lưu: VT, VHXXH, Trung.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phùng Việt Hưng

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ XÃ SƠN DƯƠNG
GIẢI ĐOẠN 2026 - 2030

(Kèm theo Kế hoạch số/KH-UBND ngày /7/2026 của UBND xã Sơn Dương)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/Kết quả
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH				
1	Ban hành kế hoạch chuyển đổi số hằng năm	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng chuyên môn	Hằng năm	Kế hoạch được ban hành
2	Ban hành kế hoạch kiểm tra chuyển đổi số	Phòng Văn hóa - Xã hội	Công an xã, Các phòng chuyên môn	Hằng năm	Kế hoạch kiểm tra
3	Tổ chức sơ kết, tổng kết chuyển đổi số	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng chuyên môn	Hằng năm	Báo cáo sơ kết, tổng kết
II	PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ				
4	100% văn bản điện tử có ký số	Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng chuyên môn	2026 - 2030	Văn bản điện tử
5	Duy trì xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng	Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Hồ sơ điện tử
6	Nâng cao tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Công an xã, Các phòng chuyên môn	Hằng năm	≥96% hồ sơ trực tuyến
7	Triển khai thanh toán trực tuyến khi giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Ngân hàng, Bưu điện	Hằng năm	Tăng tỷ lệ thanh toán trực tuyến

8	Khảo sát mức độ hài lòng của người dân	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	MTTQ xã, Các phòng chuyên môn, các thôn	Hàng năm	Báo cáo khảo sát
III	PHÁT TRIỂN DỮ LIỆU SỐ				
9	Số hóa hồ sơ lưu trữ của UBND xã	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng chuyên môn	2026 - 2028	Kho hồ sơ số
10	Chuẩn hóa dữ liệu hộ tịch	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Công an xã	Thường xuyên	Dữ liệu hộ tịch
11	Cập nhật dữ liệu đất đai	Phòng Kinh tế	Chi nhánh VPĐKĐĐ	Thường xuyên	Hồ sơ địa chính
12	Cập nhật dữ liệu hộ nghèo, bảo trợ xã hội	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội, Các thôn	Hàng năm	CSDL được cập nhật
13	Cập nhật cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Hàng năm	Hồ sơ điện tử
IV	HẠ TẦNG SỐ				
15	Đề xuất phủ sóng Wifi tại các nhà văn hóa thôn	Phòng Văn hóa - Xã hội	VNPT, Viettel...	2026 - 2028	Các điểm được phủ sóng
16	Trang bị máy tính, máy scan cho các nhà văn hóa thôn	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế	2026 - 2028	Thiết bị được đầu tư
17	Đầu tư bảng tin điện tử công cộng	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế	2027- 2030	Bảng tin điện tử

18	Triển khai điểm Wi-Fi miễn phí tại trụ sở UBND và Nhà văn hóa trung tâm xã	Văn phòng HĐND&UBND	Phòng Văn hóa - Xã hội	2026	Trụ sở UBND và Nhà văn hóa trung tâm xã có phủ sóng Wi-Fi
V	KINH TẾ SỐ				
19	Hỗ trợ hợp tác xã ứng dụng công nghệ số	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội, HTX	Thường xuyên	HTX ứng dụng CNTT
20	Đưa sản phẩm OCOP lên sàn thương mại điện tử	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội, HTX, hộ sản xuất	2026–2030	Sản phẩm được quảng bá
21	Hỗ trợ hộ kinh doanh sử dụng mã QR	Phòng Kinh tế	Ngân hàng	Thường xuyên	Hộ kinh doanh thanh toán số
22	Tập huấn luyện kỹ năng bán hàng trên nền tảng số	Đoàn Thanh niên	Phòng Văn hóa - Xã hội	Hàng năm	Các lớp tập huấn
VI	XÃ HỘI SỐ				
23	Triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số"	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các đoàn thể, tổ công nghệ số cộng đồng	Hàng năm	Người dân được tập huấn
24	Hướng dẫn người dân sử dụng VNeID	Công an xã	Tổ công nghệ số cộng đồng	Thường xuyên	Người dân được hỗ trợ
25	Triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử	Trạm Y tế	Công an xã	2027–2030	Hồ sơ sức khỏe
26	Triển khai học bạ số, sổ điểm điện tử	Các trường học	Phòng Văn hóa - Xã hội	Thường xuyên	Học bạ số

27	Duy trì hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trưởng các thôn	Thường xuyên	Các tổ hoạt động hiệu quả
VII	AN TOÀN THÔNG TIN				
28	Kiểm tra an toàn thông tin định kỳ	Công an xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Hàng năm	Biên bản kiểm tra
29	Tập huấn phòng chống lừa đảo trên không gian mạng	Công an xã	Đoàn Thanh niên	Hàng năm	Hội nghị tuyên truyền
30	Sao lưu dữ liệu điện tử của UBND xã	Văn phòng HĐND&UBND	Các công chức	Thường xuyên	Dữ liệu được sao lưu
VIII	ĐÀO TẠO, TUYÊN TRUYỀN				
31	Tập huấn kỹ năng số cho cán bộ, công chức	Phòng Văn hóa - Xã hội	Sở, ngành cấp trên	Hàng năm	Các lớp tập huấn
32	Tuyên truyền chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh	Trung tâm Dịch vụ công	Các thôn	Hàng tháng	Chuyên mục tuyên truyền
33	Phát động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10)	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đoàn thể	Hàng năm	Các hoạt động hưởng ứng
34	Tổ chức hưởng ứng Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam (18/5)	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đoàn thể, các trường học	Hàng năm	Hội nghị, tuyên truyền
IX	KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ				

35	Kiểm tra việc thực hiện chuyển đổi số tại các thôn	Phòng Văn hóa - Xã hội	Công an xã	Hàng năm	Báo cáo kiểm tra
36	Đánh giá Bộ chỉ số chuyển đổi số cấp xã (DTI)	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các công chức	Hàng năm	Báo cáo DTI
37	Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng ban, cơ quan, đơn vị và các thôn	6 tháng, hàng năm	Báo cáo gửi cấp trên